

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 130/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2023, giữa:

**\*Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Hồng Ph; Sinh năm: 1998; Trú tại: 156/H70/22 Nguyễn Phan V, phường TQ, quận S, TP.Đà Nẵng.

**\* Bị đơn:** Ông Trần Viết H; Sinh năm: 1995; Trú tại: K139/H20/33 NgQ, phường TQ, quận S, TP Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2023

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Hồng Ph; sinh năm: 1998; Trú tại: 156/H70/22 Nguyễn Phan V, phường TQ, quận S, TP.Đà Nẵng và ông Trần Viết H; Sinh năm: 1995; Trú tại: K139/H20/33 NgQ, phường TQ, quận S, TP Đà Nẵng

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1. Về quan hệ hôn nhân:** Bà Nguyễn Thị Hồng Ph và ông Trần Viết H thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 282 của UBND phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng cấp ngày 12.12.2019 không còn giá trị pháp lý.

**2.2. Về con chung:** Bà Nguyễn Thị Hồng Ph và ông Trần Viết H xác nhận có 01 con chung là Trần Viết Uy V; Sinh ngày: 29.6.2020. Hai bên thống nhất thỏa thuận:

Bà Nguyễn Thị Hồng Ph trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung Trần Viết Uy V; Sinh ngày: 29.6.2020 đến tuổi trưởng thành, Ông Trần Viết H không cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng tiền nuôi con.

**2.3. Về tài sản chung:** Bà Nguyễn Thị Hồng Ph và ông Trần Viết H không yêu cầu

**2.3. Về nợ chung:** Bà Nguyễn Thị Hồng Ph và ông Trần Viết H khai nhận không có

**2.4. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:** Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng bà Ph phải nộp, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số **0003936** ngày 25.7.2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng. Như vậy, bà Ph được trả lại 150.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhân:**

- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND p Thọ Quang, q Sơn Trà, TPĐN
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thanh Thủy**